

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1927/TH-TCKT

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 8 năm 2024

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế  
trên 10% của 6 tháng năm 2024 so với 6 tháng năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, **áp dụng tại Mục a, Khoản 4 Điều 14**: Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước”. Căn cứ vào Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2024 sau kiểm toán, PTSC Thanh Hóa có giải trình như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế 6 tháng năm 2024 (22.47 tỷ đồng) tăng 2.12 tỷ đồng (tương đương 10.42%) so với lũy kế 6 tháng năm 2023 (20.35 tỷ đồng) chủ yếu do biến động của các khoản mục sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Khoản mục	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
1	Doanh thu	575.91	392.61	183.3	46.69%	
1.1	Dịch vụ căn cứ cảng	113.9	90.39	23.51	26.01%	
1.2	Dịch vụ logistics	49.82	33.53	16.29	48.58%	
1.3	Dịch vụ tàu	99.67	94.07	5.6	5.95%	
1.4	Dịch vụ cơ khí	186.44	84.90	101.54	119.60%	
1.5	Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng	126.08	89.72	36.36	40.53%	
2	Lợi nhuận gộp	52.39	35.37	17.02	48.12%	
2.1	Dịch vụ căn cứ cảng	30.75	15.94	14.81	92.91%	
2.2	Dịch vụ logistics	4.25	3.02	1.23	40.73%	Tỷ lệ biến động của LNG không tương ứng với DT dịch vụ logistics do doanh thu tăng 1 phần đến từ kinh doanh nhiên liệu (back to back) (chênh lệch tăng 4.28 tỷ so với năm 2023).
2.3	Dịch vụ tàu	3.2	3.61	-0.41	-11.36%	DT gói tàu tăng nhưng LNG giảm do chủ yếu doanh thu tăng đến từ nhiên liệu (back to back) nên dẫn đến tỷ lệ doanh thu tăng không tương ứng với LNG.
2.4	Dịch vụ cơ khí	-4.75	0.11	-4.86	-4418.18%	Dự án Điện Gió ghi nhận lỗ do phát sinh vượt chi phí vận chuyển.
2.5	Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng	18.94	12.69	6.25	49.25%	



STT	Khoản mục	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
3	Chi phí quản lý	24.2	18.77	5.43	28.93%	Do chi phí dự phòng tăng và phát sinh các chi phí liên quan đến việc chuyển văn phòng Trúc Lâm.
4	Thu nhập hoạt động tài chính	-0.41	4.8	-5.21	-108.54%	Doanh thu hoạt động tài chính giảm, đồng thời phát sinh chi phí lãi vay ngân hàng.
5	Thu nhập khác	-3.54	0.00	-3.54		Chủ yếu do chênh lệch bồi thường thiệt hại vật tư giữa Tổng công ty và Bảo hiểm PVI.
6	Thuế TNDN	1.79	1.05	0.74	70.48%	Do mức thuế suất thay đổi từ 5% lên 10%.
7	Lợi nhuận sau thuế	22.47	20.35	2.12	10.42%	

Trên đây là giải trình cho các chênh lệch chủ yếu của Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2024 so với Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/cáo);
- Lưu: TCKT, TK, VT.

**GIÁM ĐỐC**



**PHẠM HÙNG PHƯƠNG**